

Câu	Ý	Đáp án	Điểm
1	a	$Ax = b \Leftrightarrow LUX = b \Leftrightarrow L(Ux) = b$. Đặt $y = Ux$ Bước 1. Giải $Ly = b$ $[L \quad b] \sim \begin{bmatrix} 1 & 0 & 0 & -1 \\ 2 & 1 & 0 & -1 \\ 0 & -2 & 1 & 2 \end{bmatrix} \sim \begin{bmatrix} 1 & 0 & 0 & -1 \\ 0 & 1 & 0 & 1 \\ 0 & -2 & 1 & 2 \end{bmatrix} \sim \begin{bmatrix} 1 & 0 & 0 & -1 \\ 0 & 1 & 0 & 1 \\ 0 & 0 & 1 & 4 \end{bmatrix}$. Vậy $y = [-1 \quad 1 \quad 4]^T$.	0.5
		Bước 2. Giải $Ux = y$ $[U \quad y] = \begin{bmatrix} 1 & -2 & 1 & 2 & 1 & -1 \\ 0 & -1 & 0 & 1 & 2 & 1 \\ 0 & 0 & 0 & 2 & -4 & 4 \\ 1 & -2 & 1 & 0 & 5 & -5 \\ 0 & -1 & 0 & 0 & 4 & -1 \\ 0 & 0 & 0 & 1 & -2 & 2 \end{bmatrix} \sim \begin{bmatrix} 1 & -2 & 1 & 2 & 1 & -1 \\ 0 & -1 & 0 & 1 & 2 & 1 \\ 0 & 0 & 0 & 1 & -2 & 2 \\ 1 & 0 & 1 & 0 & -3 & -3 \\ 0 & 1 & 0 & 0 & -4 & 1 \\ 0 & 0 & 0 & 1 & -2 & 2 \end{bmatrix}$. Nghiệm của phương trình $Ax = b$ là: $x = \begin{bmatrix} x_1 \\ x_2 \\ x_3 \\ x_4 \\ x_5 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} -x_3 + 3x_5 - 3 \\ 4x_5 + 1 \\ x_3 \\ 2x_5 + 2 \\ x_5 \end{bmatrix} = x_3 \begin{bmatrix} -1 \\ 0 \\ 1 \\ 0 \\ 0 \end{bmatrix} + x_5 \begin{bmatrix} 3 \\ 4 \\ 0 \\ 2 \\ 1 \end{bmatrix} + \begin{bmatrix} -3 \\ 1 \\ 0 \\ 2 \\ 0 \end{bmatrix}; x_3, x_5 \in \mathbb{R}.$	0.5
		Theo phân tích đã cho thì A tương đương hàng với U , $A \sim U$. Do U có ba vị trí cơ sở nằm ở cột 1, cột 2 và cột 4, nên ta có một số kết luận như sau: <ul style="list-style-type: none"> • $\dim \text{Col } A = \dim \text{Row } A = 3$. • Các vectơ thuộc hàng 1, hàng 2 và hàng 3 (chứa các vị trí cơ sở) của U lập thành một cơ sở của $\text{Row } A$, nghĩa là một cơ sở của $\text{Row } A$ là $\left\{ (1, -2, 1, 2, 1), (0, -1, 0, 1, 2), (0, 0, 0, 2, -4) \right\}$ • Các cột cơ sở của A lập thành một cơ sở của $\text{Col } A$. Ta có $A = LU = \begin{bmatrix} 1 & 0 & 0 \\ 2 & 1 & 0 \\ 0 & -2 & 1 \end{bmatrix} \begin{bmatrix} 1 & -2 & 1 & 2 & 1 \\ 0 & -1 & 0 & 1 & 2 \\ 0 & 0 & 0 & 2 & -4 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} 1 & -2 & 1 & 2 & 1 \\ 2 & -5 & 2 & 5 & 4 \\ 0 & 2 & 0 & 0 & -8 \end{bmatrix}$. Do đó, một cơ sở của $\text{Col } A$ là 	0.5

		$\left\{ \begin{bmatrix} 1 \\ 2 \\ 0 \end{bmatrix}, \begin{bmatrix} -2 \\ -5 \\ 2 \end{bmatrix}, \begin{bmatrix} 2 \\ 5 \\ 0 \end{bmatrix} \right\}.$	
2	a	<p>Với $m = -1$, $A = \begin{bmatrix} -1 & 1 \\ 3 & 1 \end{bmatrix}$, $\det(A) = -4$. Ta cũng có $\det B = 2$. Từ $AX = -2B$, lấy định thức cả hai vế:</p> $\det(AX) = \det(-2B)$ $\Rightarrow (\det A)(\det X) = (-2)^2 (\det B)$ $\Rightarrow \det X = \frac{4 \det B}{\det A} = \frac{4 \times 2}{-4} = -2.$	0.5
		<p>Tương tự, từ $YB^T = 2A + B$, lấy định thức cả hai vế ta có</p> $\det Y = \frac{\det(2A + B)}{\det B^T} = \frac{\det(2A + B)}{\det B}.$ <p>Do $\det(2A + B) = \det \begin{bmatrix} 3 & 0 \\ 2 & 4 \end{bmatrix} = 12$, nên $\det Y = \frac{12}{2} = 6$.</p>	0.5
	b	<p>Trong trường hợp tổng quát, ta có $\det A = m^2 + 2m - 3$. Ma trận A khả nghịch khi và chỉ khi $\det A \neq 0$, nghĩa là khi $m \neq 1$ và $m \neq -3$.</p> <p>Khi A khả nghịch (tức là khi $m \neq 1$ và $m \neq -3$), nghịch đảo của A là:</p> $A^{-1} = \frac{1}{m^2 + 2m - 3} \begin{bmatrix} m + 2 & -1 \\ -3 & m \end{bmatrix}.$	0.5
3		<p>Do ma trận đổi tọa độ từ cơ sở B sang cơ sở S là $T = \begin{bmatrix} 1 & -1 & 1 \\ 1 & 0 & 2 \\ 1 & 1 & 5 \end{bmatrix}$, nên ma trận đổi tọa độ từ S sang B là $T^{-1} = \begin{bmatrix} 1 & -1 & 1 \\ 1 & 0 & 2 \\ 1 & 1 & 5 \end{bmatrix}^{-1} = \begin{bmatrix} -1 & 3 & -1 \\ -3/2 & 2 & -1/2 \\ 1/2 & -1 & 1/2 \end{bmatrix}.$</p>	1.0
		<p>Do $\mathbf{v} = 2\mathbf{s}_2 + \mathbf{s}_3$ nên vectơ tọa độ của \mathbf{v} theo cơ sở S là $[\mathbf{v}]_S = \begin{bmatrix} 0 & 2 & 1 \end{bmatrix}^T$. Do đó</p> $[\mathbf{v}]_B = P_{B \leftarrow S} [\mathbf{v}]_S = T^{-1} [\mathbf{v}]_S = \begin{bmatrix} -1 & 3 & -1 \\ -3/2 & 2 & -1/2 \\ 1/2 & -1 & 1/2 \end{bmatrix} \begin{bmatrix} 0 \\ 2 \\ 1 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} 5 \\ 7/2 \\ -3/2 \end{bmatrix}.$ <p>Vectơ tọa độ của \mathbf{v} theo cơ sở B là $[\mathbf{v}]_B = \begin{bmatrix} 5 & 7/2 & -3/2 \end{bmatrix}^T$.</p>	1.0
4	a	<p>Dễ thấy $S = \{\mathbf{u}, \mathbf{v}\}$ là một hệ sinh độc lập tuyến tính của W, và do đó là một cơ sở của W. Áp dụng phương pháp trực giao hóa Gram-Schmidt cho hệ này, ta đặt</p>	1.0

	$\mathbf{a}_1 = \mathbf{u};$ $\mathbf{a}_2 = \mathbf{v} - \frac{\mathbf{v} \cdot \mathbf{a}_1}{\mathbf{a}_1 \cdot \mathbf{a}_1} \mathbf{a}_1 = \begin{bmatrix} 1 \\ -1 \\ -2 \\ 2 \end{bmatrix} - \frac{5}{10} \begin{bmatrix} 2 \\ -1 \\ 1 \\ 2 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} 1 \\ -1 \\ -2 \\ 2 \end{bmatrix} - \begin{bmatrix} 1 \\ -1/2 \\ 1/2 \\ 1 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} 0 \\ -1/2 \\ -5/2 \\ 1 \end{bmatrix}.$ <p>Để đơn giản cho việc tính toán ở bước sau, ta chọn lại $\mathbf{a}_2 = [0 \ -1 \ -5 \ 2]^T$, khi đó $\{\mathbf{a}_1, \mathbf{a}_2\}$ là một cơ sở trực giao của W.</p>		
b	<p>Hình chiếu trực giao của \mathbf{p} lên W là</p> $\hat{\mathbf{p}} = \text{proj}_W \mathbf{p} = \frac{\mathbf{p} \cdot \mathbf{a}_1}{\mathbf{a}_1 \cdot \mathbf{a}_1} \mathbf{a}_1 + \frac{\mathbf{p} \cdot \mathbf{a}_2}{\mathbf{a}_2 \cdot \mathbf{a}_2} \mathbf{a}_2 = \frac{9}{10} \begin{bmatrix} 2 \\ -1 \\ 1 \\ 2 \end{bmatrix} + \frac{1}{30} \begin{bmatrix} 0 \\ -1 \\ -5 \\ 2 \end{bmatrix} = \frac{1}{15} \begin{bmatrix} 27 \\ -14 \\ 11 \\ 28 \end{bmatrix}.$	0.5	
	<p>Đặt $\mathbf{z} = \mathbf{p} - \hat{\mathbf{p}} = \frac{1}{15} \begin{bmatrix} -12 \\ -16 \\ 4 \\ 2 \end{bmatrix}$, khi đó $\mathbf{p} = \hat{\mathbf{p}} + \mathbf{z}$ là phân tích cần tìm.</p>	0.5	
5	a	<p>Ta có</p> $A\mathbf{v}_1 = \begin{bmatrix} -2 & 2 & -1 \\ -2 & 3 & -2 \\ -4 & 8 & -5 \end{bmatrix} \begin{bmatrix} 2 \\ 1 \\ 0 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} -2 \\ -1 \\ 0 \end{bmatrix} = (-1) \begin{bmatrix} 2 \\ 1 \\ 0 \end{bmatrix}$ $A\mathbf{v}_2 = \begin{bmatrix} -2 & 2 & -1 \\ -2 & 3 & -2 \\ -4 & 8 & -5 \end{bmatrix} \begin{bmatrix} 1 \\ 1 \\ 1 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} -1 \\ -1 \\ -1 \end{bmatrix} = (-1) \begin{bmatrix} 1 \\ 1 \\ 1 \end{bmatrix}$ $A\mathbf{v}_3 = \begin{bmatrix} -2 & 2 & -1 \\ -2 & 3 & -2 \\ -4 & 8 & -5 \end{bmatrix} \begin{bmatrix} 1 \\ 2 \\ 4 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} -2 \\ -4 \\ -8 \end{bmatrix} = (-2) \begin{bmatrix} 1 \\ 2 \\ 4 \end{bmatrix}$	0.5
		<p>Do đó các vectơ \mathbf{v}_1 và \mathbf{v}_2 là các vectơ riêng tương ứng với giá trị riêng -1, còn \mathbf{v}_3 là vectơ riêng tương ứng với giá trị riêng -2.</p>	0.5
	b	<p>Để thấy họ vectơ $\{\mathbf{v}_1, \mathbf{v}_2\}$ độc lập tuyến tính và đều là các vectơ riêng tương ứng với giá trị riêng -1. Mặt khác vectơ riêng \mathbf{v}_3 tương ứng với giá trị riêng $-2 \neq -1$, nên họ $\{\mathbf{v}_1, \mathbf{v}_2, \mathbf{v}_3\}$ gồm ba vectơ riêng độc lập tuyến tính của A, do đó A chéo hóa được.</p>	0.5

	Đặt $P = \begin{bmatrix} \mathbf{v}_1 & \mathbf{v}_2 & \mathbf{v}_3 \end{bmatrix}, D = \text{diag}(-1, -1, -2)$ thì $A = PDP^{-1}$ như yêu cầu của bài toán.	0.5
6	<p>Trước hết, do khóa K là một ma trận 2×2 nên ta tách văn bản cần mã hóa thành những xâu độ dài 2:</p> <p>Ta có</p> <p style="text-align: center;">INNOVATION= IN+NO+VA+TI+ON</p> $\mathbf{IN} \equiv \begin{bmatrix} 8 \\ 13 \end{bmatrix} \rightarrow \begin{bmatrix} 3 & 1 \\ 5 & 2 \end{bmatrix} \begin{bmatrix} 8 \\ 13 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} 11 \\ 14 \end{bmatrix} \equiv \mathbf{LO}$ $\mathbf{NO} \equiv \begin{bmatrix} 13 \\ 14 \end{bmatrix} \rightarrow \begin{bmatrix} 3 & 1 \\ 5 & 2 \end{bmatrix} \begin{bmatrix} 13 \\ 14 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} 1 \\ 15 \end{bmatrix} \equiv \mathbf{BP}$ $\mathbf{VA} \equiv \begin{bmatrix} 21 \\ 0 \end{bmatrix} \rightarrow \begin{bmatrix} 3 & 1 \\ 5 & 2 \end{bmatrix} \begin{bmatrix} 21 \\ 0 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} 11 \\ 1 \end{bmatrix} \equiv \mathbf{LB}$ $\mathbf{TI} \equiv \begin{bmatrix} 19 \\ 8 \end{bmatrix} \rightarrow \begin{bmatrix} 3 & 1 \\ 5 & 2 \end{bmatrix} \begin{bmatrix} 19 \\ 8 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} 13 \\ 7 \end{bmatrix} \equiv \mathbf{NH}$ $\mathbf{ON} \equiv \begin{bmatrix} 14 \\ 13 \end{bmatrix} \rightarrow \begin{bmatrix} 3 & 1 \\ 5 & 2 \end{bmatrix} \begin{bmatrix} 14 \\ 13 \end{bmatrix} = \begin{bmatrix} 3 \\ 18 \end{bmatrix} \equiv \mathbf{DS}$ <p>Vậy chữ INNOVATION được mã hóa thành chữ LOBPLBNHDS.</p>	1.0
Tổng điểm		10.0